

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh (dành cho gia đình)

Số model. **NR-F610GT-X2**

Số model. **NR-F610GT-N2**

Số model. **NR-F610GT-W2**

Số model. **NR-F510GT-X2**

Số model. **NR-F510GT-N2**

Số model. **NR-F510GT-W2**



NR-F610GT



NR-F510GT

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sử dụng sản phẩm của Panasonic.
Vui lòng đọc kỹ các chỉ dẫn này trước khi sử dụng sản phẩm.
Vui lòng giữ cẩn thận sách hướng dẫn sử dụng này để tham khảo.
Hình ảnh và minh họa của NR-F510GT được sử dụng để giải thích
trong hướng dẫn này.
NR-F610GT có thể được sử dụng tương tự.



Nội dung

Giới thiệu

Chỉ dẫn an toàn.....	3
----------------------	---

Lắp đặt

Lắp đặt.....	6
Chọn vị trí phù hợp.....	6

Hoạt động

Để sử dụng tất cả tính năng.....	8
Bảng điều khiển.....	8
Bảo quản thực phẩm.....	9
Hoạt động ECO NAVI.....	9
Ngăn lạnh.....	10
Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm.....	12
Ngăn làm đông nhanh.....	13
Ngăn đá.....	14
Ngăn đông.....	16
Ngăn rau quả.....	16

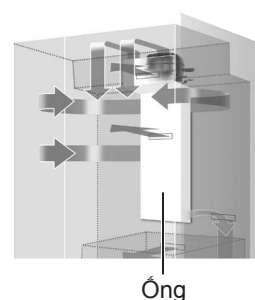
Phụ lục

Vệ sinh, tháo ra và lắp vào.....	17
Vệ sinh.....	17
Trong những trường hợp này?.....	20
Cài đặt phù hợp với sở thích của bạn.....	22
Khắc phục.....	23
HỎI ĐÁP VỀ ECO NAVI.....	26
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT.....	27
Phụ tùng bán riêng.....	27

- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và các khu vực tương tự như:
 - khu vực nhà bếp trong các cửa hàng, văn phòng và trong các môi trường làm việc khác;
 - trang trại, khách sạn, nhà nghỉ, và các kiểu nhà ở khác;
 - nhà trọ và phòng cho thuê;
 - dịch vụ ăn uống và các dịch vụ khác tương tự.

■ Để tiết kiệm năng lượng

- Không nhồi nhét thực phẩm vào các ngăn.
Điều này có thể cản trở luồng khí lạnh. Để các thực phẩm cách nhau đủ rộng.
- Hạn chế tối thiểu mở/đóng cánh tủ.
Giảm thiểu số lần mở/đóng cánh tủ giúp khí mát không thoát ra ngoài và giảm lượng điện năng bị lãng phí.
- Không để thực phẩm chặn đường ra của khí lạnh.
Nếu khí mát không lan tỏa vào từng góc của các ngăn thì bên trong sẽ không được làm mát đủ và điện năng tiêu thụ sẽ nhiều hơn.
- Khí lạnh thoát ra theo đường ống dẫn ở phía sau (T.10).
- Bảo quản thực phẩm và đồ uống nóng sau khi đã nguội.
Nếu không, chúng không chỉ làm tăng nhiệt độ bên trong mà còn ảnh hưởng đến độ tươi của các thực phẩm khác.



■ Xử lý bao bì



Vui lòng tái chế lại nếu có thể (vd. giấy các tông, túi nhựa, băng keo và polystyrene) và chắc chắn rằng bạn thải bỏ tất cả các vật liệu đóng gói khác một cách an toàn.

Hãy giữ bao bì tránh xa tầm tay trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, để tránh gây thương tích hoặc nghẹt thở.

Chỉ dẫn an toàn

Các ký hiệu có ý nghĩa gì.

 Cấm	 Biểu thị thiết bị phải được nối đất để tránh bị điện giật
 Hãy chắc chắn rằng bạn đã làm như vậy	 Cấm tháo rời



Biểu thị rủi ro tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.



Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) có thể lực, khả năng giác quan hoặc tâm thần yếu, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ. Cần giám sát trẻ em để đảm bảo không nghịch thiết bị.

Đối với phích cắm điện và dây nguồn...



- Làm sạch định kỳ như lau bụi phích cắm điện.
- Cắm thẳng vào ổ cắm tường có điện áp định mức và dòng điện định mức phù hợp và cắm chặt phích cắm.
- Khi rút phích cắm điện, cầm vào phích cắm chứ không phải dây.
- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Nếu bạn dự định không sử dụng tủ lạnh trong thời gian dài, hãy rút phích cắm điện. (Nếu không có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật)
- Nếu dây nguồn hoặc phích cắm của thiết bị bị hỏng thì phải được thay bởi nhân viên bảo hành của nhà sản xuất hoặc người có chuyên môn tương tự để tránh nguy hiểm.



- Không sử dụng các dây nối dài.
- Không cắm hoặc rút phích cắm điện vào/khỏi ổ cắm tường bằng tay ướt.
- Không làm hỏng phích cắm điện hoặc dây nguồn. Không cắt hoặc xử lý phích cắm hoặc dây nguồn; không tiếp xúc chúng với nhiệt độ cao; không uốn quá cong, xoắn hoặc kéo; không đặt các vật nặng lên; và không xếp thành chùm.
→ Liên hệ với đại lý để sửa chữa phích cắm điện hoặc dây nguồn.
- Không đẩy phía sau tủ lạnh đè vào phích cắm điện.
- Không sử dụng khi dây nguồn hoặc phích cắm điện bị hỏng, hoặc khi phích cắm chưa được cắm chặt vào ổ cắm.

Dừng sử dụng tủ lạnh ngay lập tức và rút phích cắm ra nếu có bất thường hoặc hư hỏng.

(Nếu không có thể gây ra khói, hỏa hoạn hoặc điện giật.)



- Các ví dụ về tình trạng bất thường và hư hỏng
- Dây nguồn hoặc phích cắm nóng bất thường
 - Dây nguồn bị cắt sâu hoặc biến dạng
 - Có mùi khét
 - Bạn có thể cảm thấy điện giật tê tê
- Liên hệ ngay với đại lý để kiểm tra và sửa chữa.

Trên nóc tủ lạnh...



- Không để bất kỳ vật gì. Nếu không, vật đó có thể rơi xuống do rung.
- Không để bất kỳ vật gì trên nắp tủ lạnh. (Nếu không các bộ phận có thể bị biến dạng và có thể gây điện giật.)



Khi đang sử dụng...



- Không đu hoặc cưỡi lên cánh tủ.
- Không bôi nước lên thân hoặc bên trong tủ lạnh.
(Lớp cách điện yếu dần và có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Không làm hỏng mạch lạnh.
(Chất làm lạnh dễ cháy có thể bắt lửa và dẫn đến nổ.)
- Không chạm vào các cơ cấu phía trên khay làm đá.
- Không tháo khay làm đá khi chức năng làm đá đang hoạt động.
- Không cất trữ các vật dễ cháy trong tủ lạnh.
- Không cất trữ chất dễ nổ như bình xịt có chất đẩy dễ cháy trong thiết bị này.
- Không cất trữ các hóa chất hoặc vật thí nghiệm.
- Không xịt các hóa chất dễ bắt lửa gần tủ lạnh.
- Không sử dụng các thiết bị điện như máy khử mùi trong tủ lạnh.
(Nếu chất làm lạnh bị rò rỉ thì nó có thể bắt lửa do đánh lửa ở các tiếp điểm.)
- Không sử dụng các thiết bị cơ học hoặc các phương tiện khác để thúc đẩy quá trình rã đông, khác với khuyến nghị của nhà sản xuất.
- Không va đập mạnh vào cửa kính.
(Nếu không kính có thể vỡ và gây thương tích.)
→ Nếu bạn thấy vết nứt, vui lòng không chạm vào kính và liên hệ ngay với đại lý để được tư vấn.



- Chỉ làm đá bằng nước uống được.
- Cần giám sát trẻ em để đảm bảo sử dụng tủ lạnh đúng cách.

Khi lắp đặt...



- Áp dụng các biện pháp an toàn chống lật nhào do động đất. (T. 6)
- CẢNH BÁO - Duy trì lối thông gió, trong vỏ ngoài thiết bị hoặc trong kết cấu tích hợp, vệ sinh bụi bẩn bên trong.



- Không lắp đặt sản phẩm ở những vị trí tiếp xúc với nước.
- Không lấp đầy các khoảng trống xung quanh tủ lạnh.
(Nếu chất làm lạnh bị rò rỉ, nó có thể bắt lửa.)

Khi thải bỏ và tái chế sản phẩm...



- Khi lo ngại về khả năng trẻ em đi vào trong khi tái chế, hãy tháo bao bì của cánh tủ.
- Khí dễ cháy được sử dụng làm chất làm lạnh.
Và Cyclo-Pentane được sử dụng làm chất cách điện cho tủ lạnh này.
Khi bạn vứt bỏ thiết bị này, vui lòng thải bỏ theo phương thức hợp lý.
- Các nhãn cảnh báo trên cần được lưu giữ trong suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
Nên chuyển giao hướng dẫn sử dụng này cho tất cả người sử dụng hoặc người thao tác xử lý tủ lạnh bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển đến một nơi khác và khi được đưa tới nhà máy tái chế.

Trong trường hợp khẩn cấp...



- Tuyệt đối không mở tấm ốp phía trên và tấm ốp phía sau.
- Không tháo dỡ toàn bộ, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh.
(Có thể gây thương tích, bỏng, hoặc điện giật.)



- Nếu bạn phát hiện thấy rò rỉ khí (như khí thấp), không chạm vào tủ lạnh và mở các cửa sổ để nhà bếp thoáng khí.
- Chất làm lạnh dễ cháy được sử dụng. Nếu bạn đã làm hỏng mạch (đường ống) làm mát, hãy mở các cửa sổ để nhà bếp thoáng khí và liên hệ với đại lý.
- Công việc bảo trì chỉ được thực hiện tại phân xưởng bởi nhân viên bảo trì được đào tạo tốt.
(Nếu không có thể gây điện giật, đánh lửa hoặc nổ.)



Biểu thị rủi ro thương tích hoặc thiệt hại tài sản.

Khi bảo quản thực phẩm...



- Không va đập mạnh vào khay thủy tinh.
(Nếu không, các khay thủy tinh có thể bị vỡ và bạn có thể bị thương.)
- Không để thực phẩm nhô ra khỏi giá thủy tinh.
- Không cất trữ hộp đựng thực phẩm trên giá cánh tủ nếu chúng không chạm đáy giá.
(Thực phẩm có thể rơi và gây thương tích.)
- Không làm đông chai lọ.
(Nếu chất lỏng trong chai lọ thủy tinh bị đông, chai lọ có thể vỡ và chất lỏng chảy ra ngoài.)
- Không chạm vào thực phẩm hoặc hộp đựng thực phẩm (đặc biệt là kim loại) đông lạnh, tấm nhôm bằng tay ướt.
(Nếu không, bạn có thể bị bỏng lạnh.)
- Không ăn thực phẩm có mùi lạ hoặc biến màu.
(Thực phẩm ôi thiu có thể gây bệnh.)

Khi mở/đóng cánh tủ...



- Không mở/đóng cánh tủ khi có các vật khác tiếp xúc với tủ lạnh.
- Không để ngón tay của bạn vào khoảng trống ở phía cánh tủ của ngăn lạnh khi mở/đóng cánh tủ.
- Không mở/đóng ngăn đá và ngăn làm đông nhanh bằng cách cầm phía trên của ngăn kéo.
- Không để chân ở dưới ngăn kéo dưới cùng.
(Nếu không, ngón chân của bạn có thể bị kẹt.)
- Không mở hoặc đóng cánh tủ quá mạnh.
(Thực phẩm có thể rơi và gây thương tích.)



Khi vệ sinh...



- Hãy cẩn thận khi lắp hoặc tháo giá thủy tinh.
(Làm rơi giá thủy tinh có thể làm giá hỏng hoặc gây thương tích cho bạn.)



- Không chạm trực tiếp vào rãnh kim loại.
- Không để bàn tay hoặc bàn chân gần đáy tủ.
(Các cạnh của tấm kim loại có thể gây thương tích.)

Khi di chuyển hoặc vận chuyển tủ lạnh...



- Cố định tủ lạnh với chân điều chỉnh đặt trên sàn có bề mặt phẳng và chắc.
(Nếu không tủ lạnh sẽ di chuyển hoặc lật nhào và có thể gây thương tích.)
- Lót tấm bảo vệ, v.v... nếu sàn có bề mặt dễ vỡ.
- Nắm các tay cầm khi vận chuyển tủ lạnh.
(Nếu không bạn có thể trượt tay và gây ra thương tích.)



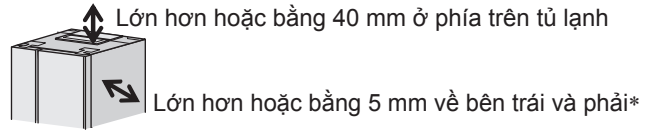
Lắp đặt

Chọn vị trí phù hợp

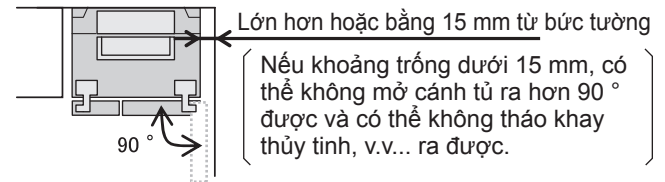
1. Đặt tủ lạnh ở các vị trí sau đây.

- Vị trí không có nhiệt và ánh nắng mặt trời trực tiếp
Giảm thiểu suy yếu công suất làm mát và ngăn ngừa lãng phí điện năng.
- Vị trí thoáng khí với độ ẩm thấp
Giảm thiểu gỉ sét và ngưng tụ hơi nước.
- Sàn vững và phẳng
Các loại thảm, đệm rơm hoặc sàn nhựa vinyl có thể bị biến dạng hoặc biến màu nên hãy lót một tấm bìa dưới tủ lạnh.
- Đặt tủ lạnh cách xa các thiết bị khác
Ngăn ngừa nhiễu tiếng ồn và hiển thị hình ảnh sai lệch trên tivi và các thiết bị khác.
- Vị trí cho phép dễ dàng vệ sinh phích cắm điện
Lau bụi thường xuyên.
(Để ngăn ngừa cháy do bụi.)

- Vị trí cho phép tỏa nhiệt
Mặt sau có thể áp với tường.
(Để lại một không gian khi tiếng ồn rung hoặc đổi màu đất của bức tường xảy ra.)



* Trường hợp lắp đặt gần tường.
(Xem hình phía trên.)

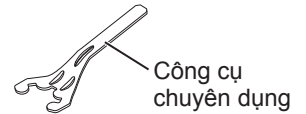


■ Trước khi sử dụng tủ lạnh lần đầu. (T. 17 ~ T. 19)

- Lau sạch bên trong tủ lạnh bằng khăn mềm, ướt.
- Rửa bình cấp nước, bộ lọc sạch, và khay làm đá.

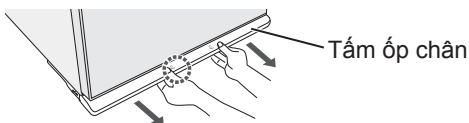
2. Cố định tủ lạnh.

- Nếu tủ lạnh chưa đứng vững hẳn, bạn có thể nghe tiếng nổ lực bực khi mở/đóng cánh tủ. (Điều này sẽ không ảnh hưởng đến hiệu suất.) Nên lắp đặt tủ lạnh trên sàn vững và phẳng.
- Kiểm tra xem cánh tủ bên phải hoặc bên trái của ngăn lạnh có song song với nhau không. Nếu không, hãy điều chỉnh mức cân bằng của cánh tủ bằng công cụ chuyên dụng dành cho các chân điều chỉnh.
- Cánh tủ tủ lạnh có thể hạ thấp do góc nghiêng của vị trí lắp đặt hoặc sàn được sử dụng.
- Tại thời điểm mua, công cụ chuyên dụng để chỉnh chân điều chỉnh được gắn vào phía sau tấm ốp chân. Sau khi sử dụng, vui lòng giữ an toàn cho công cụ chuyên dụng theo hướng dẫn sử dụng này.

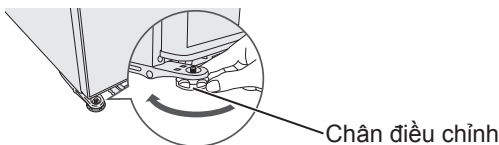


① Tháo tấm ốp chân.

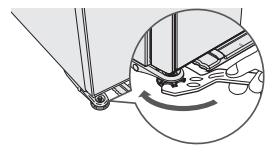
Luồn tay xuống dưới “▼” ở cả hai bên của tấm ốp chân và kéo nó ra.



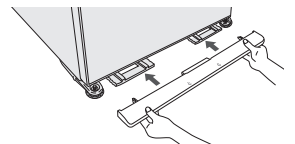
② Xoay các chân điều chỉnh (phải và trái) cho đến khi chạm sàn để tủ lạnh đứng vững.



③ Nếu một cánh tủ bị hạ xuống, xoay chân điều chỉnh bằng công cụ chuyên dụng và điều chỉnh mức cân bằng sao cho các cánh tủ song song với nhau.



④ Lắp lại tấm ốp chân.



■ Nếu cánh tủ nghiêng xuống dưới.

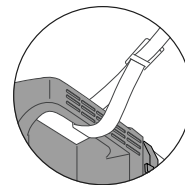
Xoay chân điều chỉnh ở phía thấp hơn, như minh họa trong hình bên phải, để điều chỉnh cân bằng.

- Cánh tủ ngăn đông/lạnh có thể nghiêng trong bốn đến năm ngày sau khi lắp đặt do trọng tải của thực phẩm hoặc sự thích nghi với bề mặt sàn. Trong trường hợp này, xoay các chân điều chỉnh lần nữa để khôi phục.
- Nếu cách này không hiệu quả, sử dụng các tấm điều chỉnh (phụ tùng bán riêng). (T. 27)



■ Có biện pháp nào được thực hiện để chống lật nhào do động đất không?

Đề tủ lạnh không bị lật nhào, cố định lâu dài tủ lạnh bằng đai an toàn, v.v...



3. Cắm vào ổ cắm tường.

Cắm thẳng vào ổ cắm tường có điện áp định mức và dòng điện định mức phù hợp và cắm chặt phích cắm.

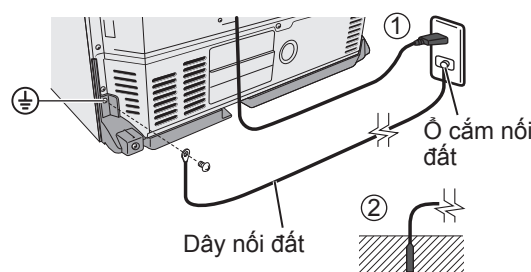
- Có thể cắm phích cắm điện vào ổ cắm ngay sau khi lắp đặt.
- Các phía xung quanh và bề mặt (các mặt bên) của tủ lạnh có thể nóng (khoảng 50 °C đến 60 °C khi nhiệt độ xung quanh là 30 °C) khi nguồn bật, nhưng điều này không phải là bất thường. (T. 24)
- Nếu rút phích cắm điện, chờ ít nhất 7 phút trước khi cắm lại. (T. 20)
- Nếu tủ lạnh không có phích cắm có dây nối đất, cần phải nối với đầu nối đất hoặc ngăn ngừa nguy hiểm về điện do rò rỉ điện.

Để an toàn, tủ lạnh cần được nối đất

Đầu nối đất sẽ ngăn ngừa nguy hiểm do điện giật.

Đầu nối đất có thể làm bằng một trong hai cách sau đây:

1. Khi sử dụng ổ cắm điện có ổ cắm nối đất, nối dây nối đất vào ổ cắm và đinh vít để nối đất ở phía sau tủ lạnh (vui lòng tìm biểu tượng ) như trong hình minh họa ①.
2. Khi sử dụng ổ cắm điện không có ổ cắm nối đất, nối dây nối đất vào đinh vít ở phía sau tủ lạnh (vui lòng tìm biểu tượng ), và sau đó nối đầu còn lại vào thanh nối đất như trong hình minh họa ②.



Đầu nối đất không được thực hiện với cách sau đây

- Ống dẫn khí và đường ống cung cấp nước (rủi ro điện giật hoặc nổ)
- Dây nối đất của dây điện thoại và thanh chống sét (rủi ro sét đánh)

4. Làm mát bên trong tủ lạnh.

- Có thể mất khoảng bốn giờ để làm mát bên trong tủ lạnh.
- Có thể mất 24 giờ hoặc lâu hơn để làm mát bên trong tủ lạnh và đạt đến mức cân bằng vào mùa hè, v.v...
- Chỉ bắt đầu làm đá sau khi bên trong tủ lạnh đã đủ mát.
- Không mở/đóng cánh tủ cho đến khi bên trong tủ lạnh đã đủ mát.
(Khí nóng thổi vào bên trong tủ sẽ chặn chức năng làm mát.)

Yêu cầu

■ Không bóc niêm phong ở sau tủ lạnh.

Lỗ bịt của vật liệu cách nhiệt.

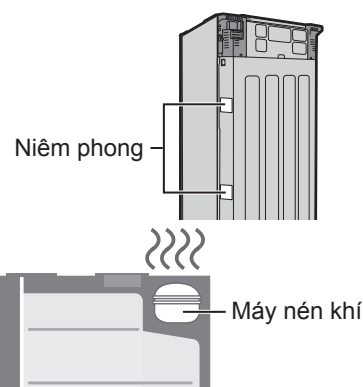
Tháo chúng có thể làm giảm hiệu suất làm lạnh.

Nếu bạn đã bóc niêm phong, hãy cắt một đoạn băng dính hình vuông và dán vào đó.

■ Không để đồ vật lên nóc tủ lạnh.

Nó có thể bị nóng do nhiệt phát ra từ máy nén khí ở nóc tủ lạnh.

Nếu việc tỏa nhiệt gặp khó khăn thì công suất làm mát có thể bị giảm.

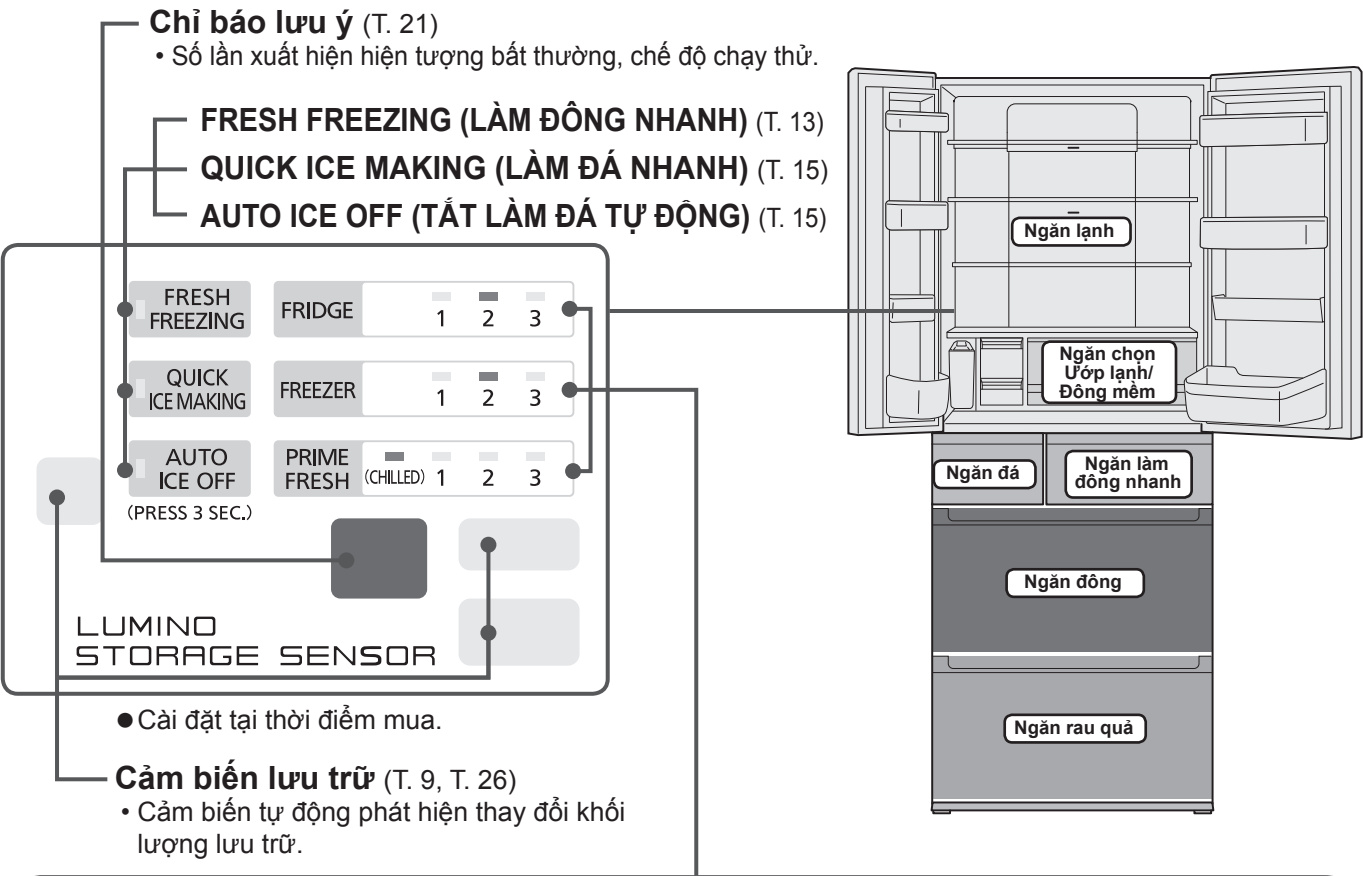


Lưu ý

- Ngay sau khi lắp đặt, tiếng ồn sẽ lớn hơn một chút vì bên trong tủ lạnh chưa được làm mát và máy nén khí hoặc quạt hoạt động với tốc độ quay cao, nhưng điều này không phải là bất thường.
(Khi bên trong tủ lạnh được làm mát, tiếng ồn sẽ nhỏ hơn.)

Để sử dụng tất cả tính năng

Bảng điều khiển



■ Cài đặt nhiệt độ và hướng dẫn về nhiệt độ

Nút	Cài đặt nhiệt độ	CHILLED	1	2	3
FRIDGE			Cao hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "	Khoảng 3 °C ~ 6 °C	Thấp hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "
FREEZER			Cao hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "	Khoảng -18 °C ~ -20 °C	Thấp hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "
PRIME FRESH	Khoảng 0 °C ~ 2 °C		Cao hơn khoảng 1 °C ~ 2 °C so với mức " 2 "	Khoảng -1 °C ~ -3 °C	Thấp hơn khoảng 1 °C ~ 2 °C so với mức " 2 "

(Đây là những chỉ báo gần đúng khi nhiệt độ xung quanh là 30 °C, không có thực phẩm trong tủ lạnh và nhiệt độ bên trong đã ổn định. Nhiệt độ có thể khác nhau tùy thuộc nhiệt độ xung quanh, tình trạng bảo quản thực phẩm, mở/đóng cánh tủ và các điều kiện sử dụng khác.)

Thông thường, nên sử dụng tủ lạnh với nhiệt độ đặt ở mức "2".
(Nếu điều khiển nhiệt độ của ngăn đông hoặc ngăn lạnh không được đặt là " 2 " trong khi dừng hoạt động ECO NAVI.)

- Vui lòng xem trang 26 khi đèn cài đặt nhiệt độ nhấp nháy.
- * Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm được đặt là [CHILLED] vào thời điểm mua.

- Không để bảng điều khiển chịu tác động mạnh, hoặc ấn bằng vật cứng.
(Bề mặt có thể bị nứt hoặc xước.)

Bảo quản thực phẩm

Khoảng	3 °C ~ 6 °C	Ngăn lạnh	Để bảo quản thường xuyên thực phẩm và đồ uống hoặc bảo quản tạm thời thực phẩm và đồ uống sẽ dùng ngay.
Khoảng	0 °C ~ 2 °C	Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm	[Ướp lạnh] Dành cho thực phẩm đã chế biến hoặc sản phẩm từ sữa.
Khoảng	-3 °C ~ -1 °C		[Đông mềm] Dành cho thực phẩm tươi sống như thịt hoặc cá.
Khoảng	-19 °C ~ -17 °C	Ngăn làm đông nhanh	Để làm đông thực phẩm tươi sống hoặc thực phẩm chín khác như cơm nóng có thể giữ tươi ngon.
Khoảng	-20 °C ~ -18 °C	Ngăn đông	Để bảo quản thực phẩm đông lạnh.
Khoảng	3 °C ~ 8 °C	Ngăn rau quả	Độ ẩm tương đối cao giữ rau quả tươi ngon và mọng nước.

● Nhiệt độ ở trên khi cài đặt nhiệt độ ở mức 2. Nhiệt độ có thể khác nhau tùy thuộc vào cách sử dụng tủ lạnh.

Hoạt động ECO NAVI

■ 3 chức năng ECO phát hiện khối lượng lưu trữ và thói quen sinh hoạt.

Năng lượng được tiết kiệm hiệu quả và tự động.*1

Đèn ECO NAVI trong quá trình hoạt động ECO NAVI.

ECO NAVI hoạt động chỉ khi cài đặt nhiệt độ là "2" cho cả ngăn đông và ngăn lạnh.

Eco lưu trữ

Cảm biến lưu trữ (T. 8) phát hiện sự thay đổi khối lượng lưu trữ trong ngăn lạnh.

Eco thông minh

Giá trị số lần mở/đóng cánh tủ trong 3 tuần và thay đổi khối lượng lưu trữ mỗi ngày trong tuần và mỗi giờ sẽ được ghi nhớ, phân tích và ước lượng.

Eco buổi tối

Cảm biến cường độ ánh sáng*2 phát hiện độ sáng của ngăn.

- Mô thức BẬT/TẮT của đèn có thể thay đổi sau tuần thứ 4 trong đó chức năng học tập sẽ có hiệu lực.
- Độ sáng của đèn giảm sau khi đèn bật khoảng 5 phút. (Có thể tắt đèn nếu bạn thấy phiền. (T. 22))
- Trong quá trình phát hiện thay đổi khối lượng lưu trữ, đèn ECO NAVI chớp từ từ. (Khoảng 15 giây sau khi đóng cánh tủ ngăn lạnh.)
Khi cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh và ngăn đông khác "2", đèn sẽ không chớp nhưng vẫn phát hiện khối lượng lưu trữ.
- Chế độ hoạt động ECO NAVI có thể không được thực hiện tùy theo tình trạng sử dụng tủ lạnh.

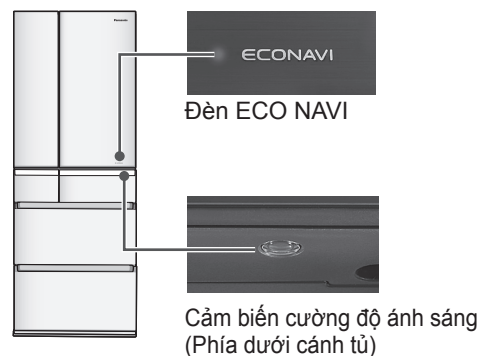
Bộ nhớ của giá trị thói quen sinh hoạt* trong 3 tuần

SUN	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				

Thời gian học tập

Chức năng học tập

Phản chiếu lại từ tuần thứ 4

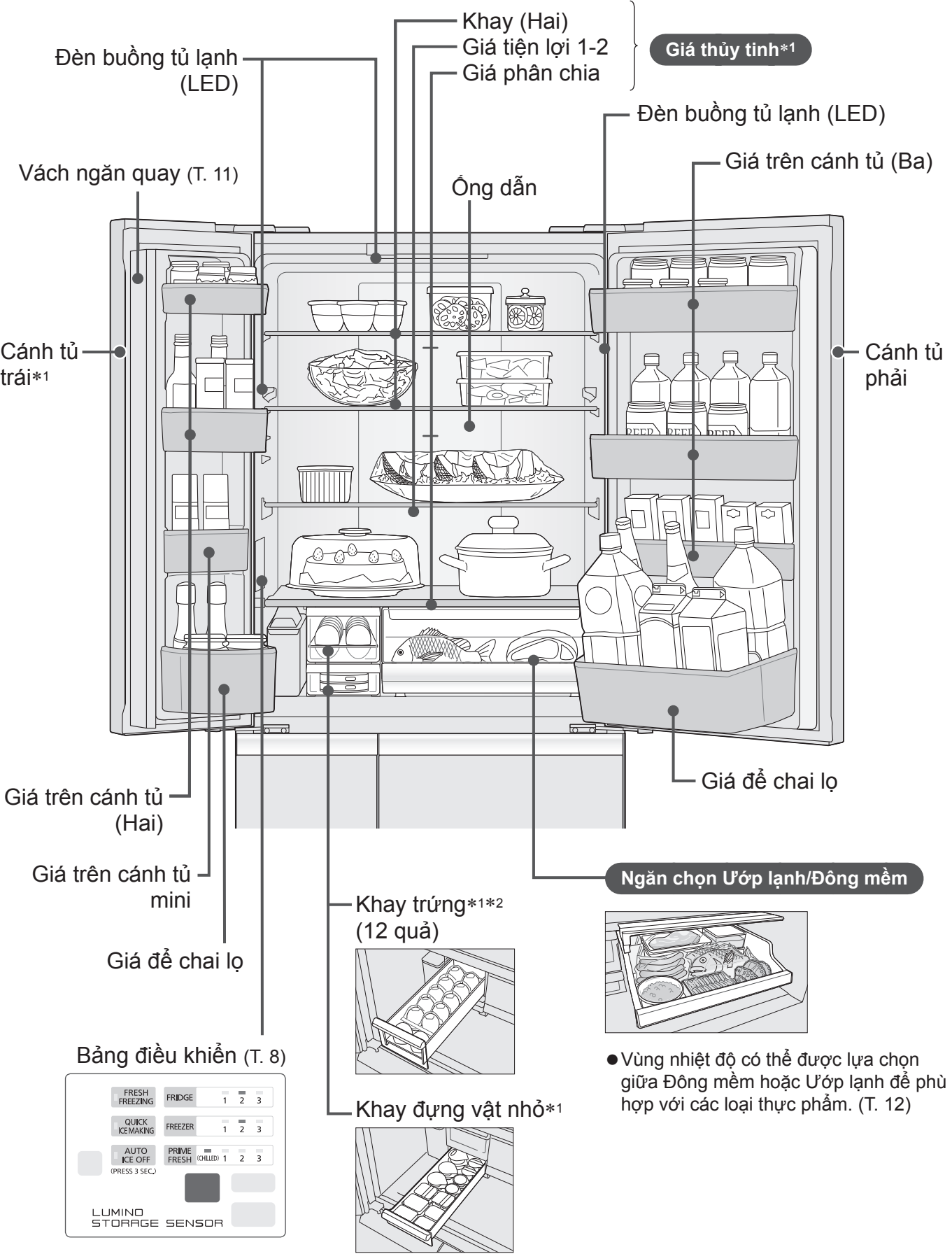


HỎI ĐÁP VỀ ECO NAVI Q&A T. 26

*1 Tính hiệu quả thay đổi tùy theo nhiệt độ xung quanh, độ sáng xung quanh, số lần và thời điểm đóng mở cánh tủ, cũng như tình trạng bảo quản thực phẩm.

*2 Bóng tối được phát hiện bằng cảm biến cường độ ánh sáng ở khoảng 3 đến 10 lux trở xuống.

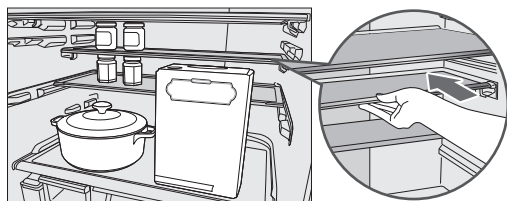
Ngăn lạnh



*1 Chiều rộng của khay thủy tinh, khay trứng, khay đựng vật nhỏ và cánh tủ trái của NR-F610GT khác biệt so với NR-F510GT.
*2 Trên khay trứng của NR-F610GT, trứng có thể được sắp xếp theo 3 hàng và có thể chứa được 18 quả.

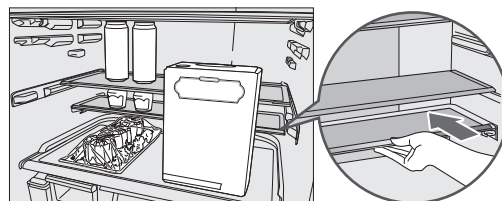
"Giá tiện lợi 1-2 (giá thứ ba từ trên xuống)" có thể chia thành phần trước và phần sau.

■ Tháo phần trước và đặt lên trên.



- Bạn có thể dễ dàng đặt các bình lớn hoặc một thùng bia nhỏ.

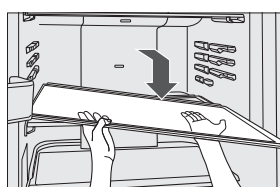
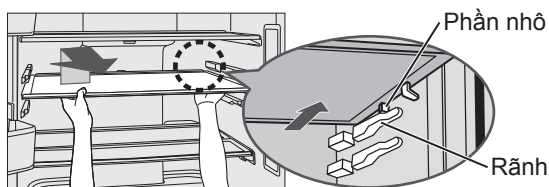
■ Tháo phần trước và đặt xuống dưới.



- Bạn có thể bảo quản nhiều thực phẩm nhỏ.

Có thể thay đổi vị trí của khay thứ hai từ trên xuống.

- ① Nâng mặt sau của khay lên và kéo về phía trước. Khi phần nhô của khay được tháo khỏi rãnh, nghiêng khay và đưa ra ngoài.



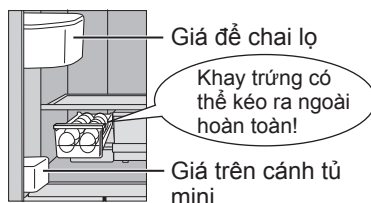
- ② Lắp khay vào vị trí mong muốn bằng cách làm ngược lại các bước.



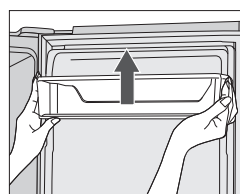
- Vị trí của khay không thể thay đổi khi cánh tủ không được mở hoàn toàn.
→ Tháo nửa trước của giá tiện lợi 1-2, sau đó thay đổi vị trí theo các bước ở trên.

"Giá trên cánh tủ" có thể di chuyển.

■ Thay thế giá trên cánh tủ mini bằng giá để chai lọ.



■ Di chuyển giá trên cánh tủ đến vị trí mong muốn.



- Đối với cánh tủ phải, chỉ khay thứ nhất từ trên xuống.
- Đối với cánh tủ trái, chỉ khay thứ hai từ trên xuống.

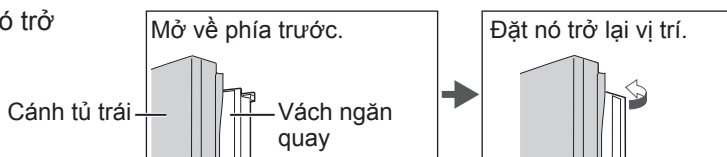
(Chỉ cần mở cánh tủ trái 90°, có thể dễ dàng lấy các khay trứng, v.v... ra.)

(Dùng một tay giữ một đầu của giá, tay kia vỗ nhẹ đầu còn lại để nâng giá lên.)

- Nếu giá trên cánh tủ mini được thay thế bằng giá để chai lọ, cảm biến lưu trữ sẽ bị ẩn sau thức ăn trong giá để chai lọ và cảm biến có thể sẽ không hoạt động đúng cách.

Yêu cầu

- Nếu thực phẩm có hàm lượng nước cao được đặt ở phía trước đường khí ra thì nó có thể bị làm mát quá mức hoặc đông lại. (T. 7)
(Có thể gây vỡ nhất là khi các lon bia, thức uống không cồn và soda bị đông lại.)
- Các thực phẩm dưới đây phải được cất trong hộp đựng kín hoặc bọc kín để bảo quản trong tủ lạnh.
 - Hành lá hoặc các rau nặng mùi khác.
(→ Mùi sẽ lây lan sang thực phẩm xung quanh)
 - Cam chanh đã cắt.
(→ Nhựa sẽ biến thành màu trắng)
- Khi vách ngăn quay bị mở về phía trước, hãy đặt nó trở lại vị trí.
(Cánh tủ không thể đóng lại có thể gây hỏng.)



Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm

Ngăn có thể chọn được đặt là [CHILLED] vào thời điểm mua.
Vui lòng đặt phù hợp với mục đích mong muốn sử dụng thực phẩm.

Sử dụng như ngăn Đông mềm

Khoảng -3 °C ~ -1 °C

■ Khi bạn muốn kéo dài tuổi thọ của thực phẩm bằng cách làm đông một phần.

- Ngăn thích hợp để bảo quản thực phẩm tươi như thịt hoặc cá.
 - Tuổi thọ bảo quản của thịt hoặc cá sẽ lâu hơn so với việc bảo quản thực phẩm trong ngăn Ướp lạnh hoặc ngăn lạnh.
 - Nhiệt độ có thể được đặt là "1", "2" hoặc "3" để phù hợp với khối lượng và loại thực phẩm. (T. 8)
- Khi cài đặt Đông mềm là " 1 ", " 2 " và " 3 " tiêu thụ nhiều điện năng hơn cài đặt [CHILLED] 10%.

[Ví dụ về thực phẩm để bảo quản]

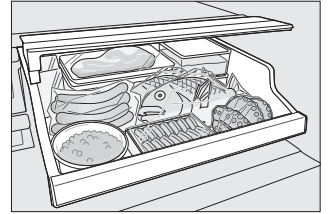
- Thịt
- Cá

● Khi thực phẩm bị đông quá mức.....

Cá sống thái lát hoặc thịt thái lát có thể bị đông quá mức.
Đặt cài đặt nhiệt độ là " 1 " để ngăn thực phẩm khỏi bị đông cứng.

● Khi thực phẩm không được làm đông một phần.....

Tùy theo loại thực phẩm như một khối thịt to hoặc một con cá lớn, điều kiện bảo quản và nhiệt độ xung quanh, thực phẩm có thể không bị làm đông một phần như mong muốn. Đặt cài đặt nhiệt độ là " 3 ".



Cắt dễ dàng.

Thực phẩm được làm đông một phần sẽ dễ cắt hơn!
Như vậy sẽ tiện hơn.

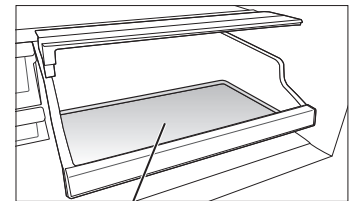


Tấm nhôm trong ngăn Đông mềm.

● NR-F610GT-X2 có tấm nhôm.

Nhiệt độ của thực phẩm được tỏa ra nhanh chóng nhờ tác dụng của tấm nhôm và có thể bảo quản được tươi hơn khi bọc thực phẩm trong túi nhựa hoặc đặt trong các túi bảo quản đông lạnh.

- Thực phẩm có thể không bị đông một phần tùy thuộc vào loại thực phẩm, trạng thái đóng gói hoặc lượng bảo quản.



Tấm nhôm

Sử dụng như ngăn Ướp lạnh

Khoảng 0 °C ~ 2 °C

■ Khi bạn không muốn làm đông thực phẩm.

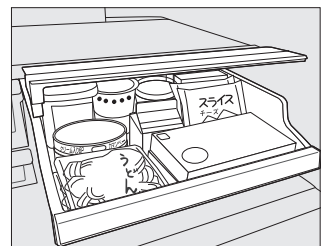
- Ngăn này thích hợp để bảo quản thực phẩm ướp lạnh hoặc sản phẩm sữa.

[Ví dụ về thực phẩm để bảo quản]

- Thực phẩm ướp lạnh
- Mì luộc
- Sữa chua
- Kem tươi
- Phô mai

● Tùy theo thực phẩm, chúng có thể được làm đông một phần.

Thay đổi vị trí của thực phẩm hoặc đặt cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh là " 1 ".



Mẹo bảo quản

■ Thực phẩm nào không thích hợp để trong ngăn Ướp lạnh/Đông mềm?

• Trứng • Sữa • Nước • Nước ép trái cây • Đậu phụ → Trong ngăn lạnh

• Rau • Quả → Trong ngăn rau quả

• Đá • Kem • Thực phẩm đông lạnh → Trong ngăn đông

Yêu cầu

- Thay đổi cài đặt nhiệt độ của ngăn có thể chọn để phù hợp với mục đích bảo quản hoặc loại thực phẩm.
- Khi bạn thay đổi cài đặt nhiệt độ, thay thế thực phẩm chắc chắn phù hợp với nhiệt độ cài đặt.

Ngăn làm đông nhanh

Với chức năng Làm đông nhanh, thực phẩm được làm đông nhanh bởi luồng khí lạnh và tấm nhôm. (Bạn có thể sử dụng ngăn đông khi chức năng Làm đông nhanh không hoạt động.)

Sử dụng “FRESH FREEZING”

■ Các loại thực phẩm tươi sống đông lạnh hoặc các thực phẩm chín như cơm nóng có thể lập tức giữ độ tươi ngon của chúng.

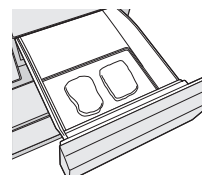
1 Bọc thực phẩm trong túi nhựa hoặc đặt trong các túi bảo quản đông lạnh, và đặt lên tấm nhôm.

2 Nhấn nút [FRESH FREEZING] và bắt đầu hoạt động Làm đông nhanh. (Đèn bật.)

FRESH
FREEZING

Đèn bật:
Đang hoạt động
Đèn tắt:
Dừng hoạt động

- Chức năng Làm đông nhanh tự động kết thúc sau khoảng 150 phút.
(Nếu thực phẩm chưa đủ đông, hãy chạy lại “FRESH FREEZING”)



3 Khi thực phẩm được bảo quản trong thời gian dài sau khi Làm đông nhanh, bảo quản chúng trong ngăn đông.

- Khi bạn muốn dừng Làm đông nhanh giữa chừng, nhấn lại nút [FRESH FREEZING]. (Đèn tắt.)
- Trong quá trình Làm đông nhanh, tiêu thụ nhiều điện năng hơn so với bình thường.
- Nếu QUICK ICE MAKING được cài đặt trong quá trình hoạt động Làm đông nhanh, hoạt động Làm đông nhanh sẽ dừng lại.
- Nếu chức năng Làm đông nhanh bắt đầu khi đang rã đông thì thời gian kết thúc sẽ lâu hơn vì hoạt động Làm đông nhanh bắt đầu sau khi rã đông xong.

Ba điều kiện Làm đông nhanh để có thực phẩm ngon

① Bọc kỹ thực phẩm.

- Bọc thực phẩm trong túi nhựa, bỏ hết không khí từ bên trong.
- Chia thực phẩm thành nhiều gói nhỏ có độ dày khoảng 2 cm.
- Nếu sử dụng, chẳng hạn như các khay polystyrene hoặc hộp kín thì sự truyền nhiệt sẽ kém, làm thực phẩm khó đông.

② Xếp thực phẩm phẳng và đều trên tấm nhôm.

- Giữ khoảng cách giữa thực phẩm. (Để thực phẩm cách nhau ít nhất 5 mm)
- Xếp các gói thực phẩm thẳng và đều trên tấm nhôm và không xếp gói này chồng lên gói kia.

③ Bọc cả thực phẩm nóng.

- Bọc kỹ cả thực phẩm nóng.
- Lấy cơm làm ví dụ, chức năng Làm đông nhanh có thể thực hiện cho khoảng 2 bát cơm một lúc.



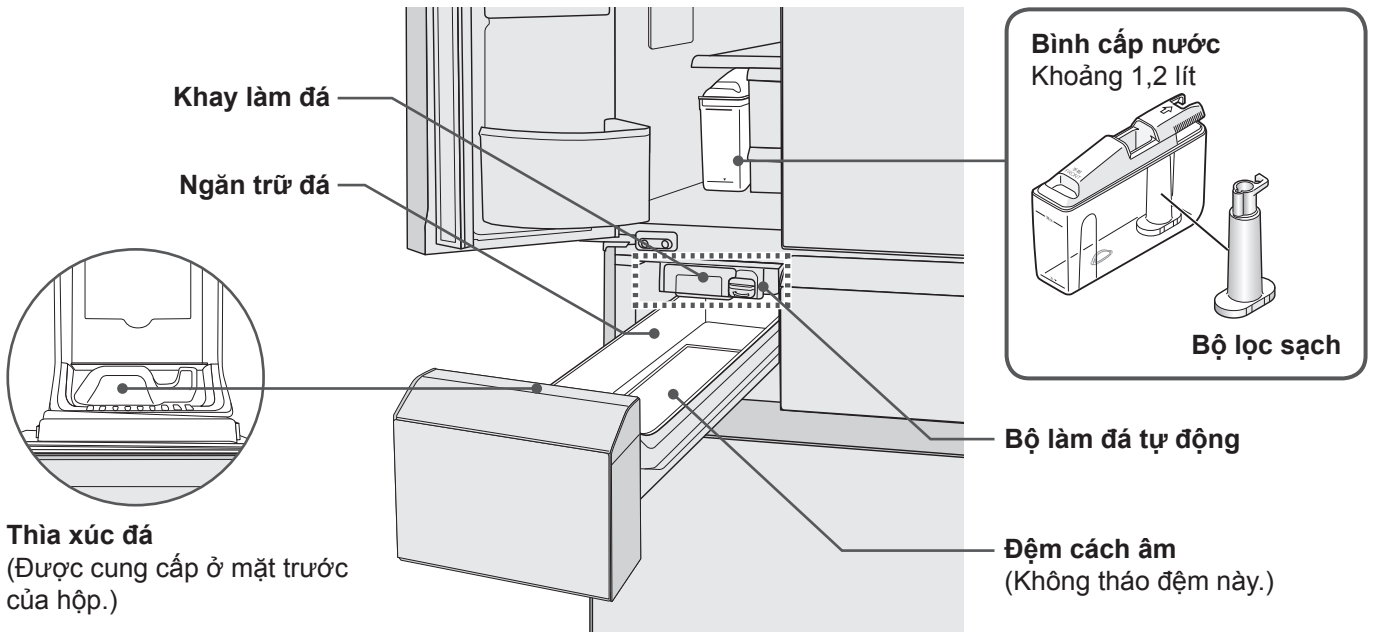
Yêu cầu

- Bảo quản kem có nồng độ chất béo sữa cao, v.v... trong ngăn đông.
- Không để chai lọ hoặc lon. (Chúng có thể nứt hoặc vỡ.)
- Không để thực phẩm cao hơn hộp.
(Nếu không cánh tủ sẽ không đóng kín được, dẫn đến đóng tuyết.)

Lưu ý

- Làm đông có thể là chưa đủ tùy theo loại thực phẩm được bảo quản, tình trạng đóng gói, số lượng được bảo quản và tần suất mở cánh tủ. Trong trường hợp đó, hãy chạy lại “FRESH FREEZING”.
- Âm thanh trở nên to hơn một chút trong quá trình hoạt động Làm đông nhanh nhưng đây không phải là dấu hiệu hỏng hóc.
- ECO NAVI không hoạt động trong quá trình hoạt động Làm đông nhanh.

Ngăn đá



Để sử dụng bộ làm đá tự động một cách thoải mái

Vui lòng chỉ sử dụng nước uống để làm đá tự động.

Thường xuyên vệ sinh bình cấp nước và khay làm đá với nước. (T. 19)



Khi sử dụng các loại nước sau đây, hãy rửa bình cấp nước thường xuyên! (T. 19)

Độ cứng của nước phải là 100 mg/L trở xuống.



Nước uống



Không đổ các loại chất lỏng như sau đây vào bình cấp nước. (Các loại chất lỏng này có thể làm hỏng ngăn đá hoặc làm các viên đá dính với nhau.)



Nước ép trái cây, v.v...



Nước tăng lực



Nước có ga



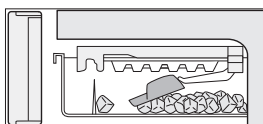
Nước nóng

Yêu cầu

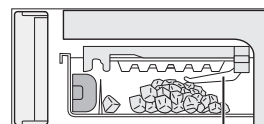
- Không đóng/mở mạnh cửa ngăn đá. (Đá có thể rơi xuống hộp ngăn đông hoặc các vị trí khác.)
- Không đổ nước trực tiếp vào khay làm đá để làm đá. (Điều này có thể làm hỏng bộ làm đá hoặc làm các viên đá dính lại với nhau.)
- Không đổ nước trực tiếp vào hộp trữ đá để làm đá. (Nếu không, hộp trữ đá có thể vỡ.)
- Độ cứng của nước phải là 100 mg/L trở xuống. Các khoáng chất có thể xuất hiện dưới dạng các hạt lơ lửng màu trắng. Chúng không độc hại.
- Không để thực phẩm hoặc các vật khác vào ngăn đá. (Nếu không, lượng đá không được phát hiện chính xác và quá trình làm đá tự động có thể dừng lại.)
- Khi bạn sử dụng ngăn đá lần đầu, mùi hoặc bụi có thể lẫn vào khay làm đá. Vui lòng không sử dụng mép đá đầu tiên.

Lưu ý

Hoạt động làm đá tự động sẽ tự động dừng khi hộp đầy đá viên. Tình trạng này cũng có thể xảy ra trong các trường hợp sau.



Thìa xúc đá trong ngăn trữ đá chạm đến cần phát hiện đá.



Đá viên tạo thành đồng chạm đến cần phát hiện đá.

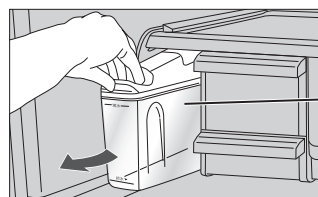
Cần phát hiện đá
(Khi được nhấn sẽ dừng chức năng làm đá tự động.)

Để làm đá

Đá có thể được làm trong khoảng hai giờ!

① Lấy bình cấp nước ra

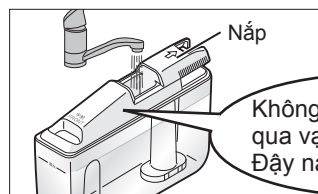
Đổ thêm nước vào nếu mức nước ở dưới vạch “給水” (Rỗng).
(Thay nước ở bình cấp nước ít nhất một tuần một lần.)



Bình cấp nước

② Đổ nước vào

Đổ nước đến vạch “満水” (Đầy).



Không đổ thêm nước qua vạch này.
Đậy nắp lại thật chặt.

③ Lắp bình cấp nước

Đẩy bình vào đến ngang vạch này.

(Nếu không được lắp chặt thì nước không được cấp và không thể làm đá.)



Phải chắc chắn rằng bình đã được đặt hoàn toàn ngang vạch này.

Tuy nhiên các trường hợp sau sẽ mất nhiều thời gian hơn.

- Khi tủ lạnh được sử dụng lần đầu tiên.
(Có thể mất 24 giờ hoặc lâu hơn vì chức năng làm đá tự động sẽ chỉ bắt đầu sau khi bên trong đã đủ mát.)
- Khi cánh tủ được mở thường xuyên.
- Khi cửa khép hờ.
- Khi nhiều thực phẩm được bảo quản một lúc.
- Khi nhiệt độ xung quanh thấp vào mùa đông, hoặc cao vào mùa hè.
- Khi bị mất điện.
- Khi khay làm đá có thể rửa đã được làm sạch.
(T. 19)

Để làm đá nhanh

■ Khi [QUICK ICE MAKING] được cài đặt, tốc độ làm đá sẽ tăng lên.

Đá có thể làm nhanh nhất trong vòng 80 phút*.

QUICK
ICE MAKING

Đèn bật: Đang làm đá nhanh
Đèn tắt: Đang làm đá bình thường

- Sau khoảng 6 giờ, tủ lạnh trở về chức năng làm đá tự động bình thường.
- Khi bạn muốn dừng làm đá nhanh giữa chừng, nhấn lại nút [QUICK ICE MAKING]. (Đèn tắt.)
- Khi đang ră đông, đèn nhấp nháy.
[QUICK ICE MAKING] tự động bắt đầu lại khi ră đông hoàn tất.
- Trong khi làm đá nhanh, tiêu thụ nhiều điện năng hơn so với bình thường.
- Nếu nút [FRESH FREEZING] được nhấn trong quá trình [QUICK ICE MAKING], thì chức năng QUICK ICE MAKING sẽ bị hủy.
- ECO NAVI không hoạt động trong khi QUICK ICE MAKING đã được cài đặt.

*Nhiệt độ xung quanh khoảng 20 °C, nhiệt độ mỗi ngăn đặt về “2”, các cánh tủ không mở hay đóng.

Để tắt chức năng làm đá tự động

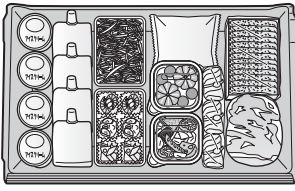
■ Nhấn nút [AUTO ICE OFF] khoảng 3 giây nếu bạn không muốn làm đá và trước khi vệ sinh khay làm đá.

AUTO
ICE OFF
(PRESS 3 SEC.)

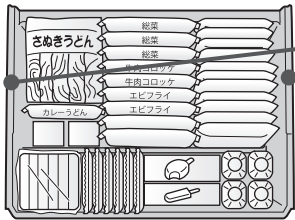
Đèn bật: Đang tắt chức năng làm đá
Đèn tắt: Đang bật chức năng làm đá tự động

- Một tiếng bíp kêu, sau đó đèn nhấp nháy chuyển thành sáng.
(Không mở ngăn kéo đá khi đèn đang nhấp nháy.
Chức năng làm đá không thể dừng.)
- Nhấn lại nút [AUTO ICE OFF] khoảng 3 giây khi bạn muốn hủy AUTO ICE OFF.
- Đá đang làm giữa chừng sẽ được thả ra khi AUTO ICE OFF bị hủy.
- Khi bạn dừng làm đá tự động trong thời gian dài, hãy để trống bình cấp nước và vệ sinh bình. (T. 19)

Ngăn đông



Hộp đông lạnh (Trên)



Hộp đông lạnh (Dưới)

[Đây là một ví dụ về cách bảo quản.]

- Có thể bảo quản nhiều thực phẩm đông lạnh và món ăn nấu chín.

Yêu cầu

- Đối với hộp trên của ngăn đông, đặt thực phẩm không vượt quá chiều cao của hộp.
- Đối với hộp dưới của ngăn đông, đặt thực phẩm thấp hơn vạch giới hạn trên (↓食品はここまで↓) được đánh dấu bên trong hộp. (Nếu không cánh tủ có thể không đóng khít và dẫn đến đóng tuyết.)

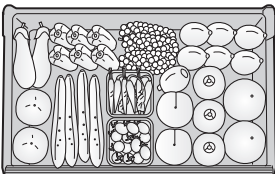


Ba điều kiện làm đông để có thực phẩm ngon

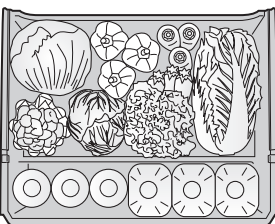
1. Nhanh chóng làm lạnh thực phẩm ở những phần mỏng và nhỏ!
2. Bọc chặt!
3. Không đóng băng lại!

Thực phẩm có thể bảo quản không cần bọc nhựa.*

Ngăn rau quả



Hộp rau quả nhỏ



Hộp rau quả

[Đây là một ví dụ về cách bảo quản.]

- Đặt cà chua và hạt tiêu xanh vào hộp rau quả nhỏ. Nên đựng rau trong hộp lớn (phần không bao gồm góc đựng chai lọ) của ngăn rau quả vì đây là nơi thực phẩm ít bị mất nước.

Yêu cầu

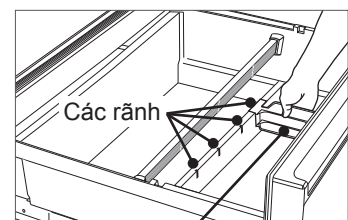
- * Có thể cần phải bọc rau quả đã cắt hoặc những thứ cần bảo quản trong thời gian dài.
- Đóng kín hộp cơm trước khi bảo quản.
- Ngăn rau quả có độ ẩm cao và hiện tượng ngưng tụ hơi nước có thể xảy ra. Chỉ cần lau sạch các giọt nước ngưng tụ.
- Đặt rau quả và trái cây không vượt quá chiều cao của hộp.



Có thể thay đổi vị trí của vách ngăn để chai.

(NR-F510GT không có vách ngăn để chai)

- ① Nhấc vách ngăn để chai thẳng lên để tháo ra.
- ② Lắp vách ngăn để chai vào các rãnh trên hộp rau quả. (Đặt vào vị trí mong muốn)



Vách ngăn để chai

Vệ sinh, tháo ra và lắp vào

Tiến hành vệ sinh và bảo dưỡng định kỳ để đảm bảo tủ lạnh được giữ sạch sẽ và tiếp tục hoạt động trong thời gian dài sắp tới.

Trước khi vệ sinh hoặc tiến hành bảo dưỡng, phải đảm bảo chắc chắn rút phích cắm điện ra khỏi ổ điện. Không được cắm hoặc rút phích cắm điện bằng tay ướt. Điều này sẽ dẫn tới bị điện giật hoặc thương tích.

Vệ sinh

Vệ sinh tủ lạnh ngay khi có vết bẩn.

Lau sạch bụi bẩn dễ loại bỏ bằng một miếng vải nhúng nước ấm.

Lau sạch bụi bẩn cứng đầu bằng một miếng vải nhúng một số chất tẩy trung tính pha loãng được sử dụng trong nhà bếp.

Sau đó lấy một miếng vải nhúng nước ấm để lau sạch chất tẩy còn lại.

Phải đảm bảo chắc chắn lau bề mặt khô ráo, không còn hơi ẩm khi vệ sinh xong.

Vệ sinh các phần bị che khuất ít nhất một lần một năm.

Bụi tích tụ có thể gây lãng phí điện.

Lau bụi tích tụ trên ổ cắm tường và trong những khoảng hở xung quanh tủ lạnh.

Đối với bao bì ở cánh tủ, lau bằng miếng vải mềm ướt, sau đó dùng vải khô lau lại là hoàn tất.
(Bao bì bẩn dễ làm hư hỏng và có thể dẫn tới rò rỉ khí lạnh.)

Khi những dấu tay và vết bẩn không thể loại bỏ dễ dàng thì phải lau bằng một miếng vải ngâm một ít chất tẩy nhà bếp trung tính và sau đó lau lại bằng một miếng vải ướt. Lau lần nữa với một miếng vải khô là hoàn tất.

Phần bản lề xoay cánh tủ của ngăn lạnh đã được phủ dầu bôi trơn. Không được lau lớp dầu này đi.
→ Nếu bạn đã lau rồi thì vui lòng liên hệ với đại lý của bạn.

Lau ngay lập tức!
Nếu chất lỏng chảy nhỏ giọt trên cạnh cánh tủ, nhanh chóng ấn sát miếng vải khô rồi lau.



Chú ý

- Các cánh tủ được làm bằng thủy tinh. Không tác động thêm lên bề mặt và cạnh khi bạn vệ sinh.
- Không sử dụng công cụ có đầu nhọn (đặc biệt là công cụ kim loại). (Chúng có thể gây hư hỏng.)
- Không sử dụng các vật dụng sau đây để vệ sinh.



Chất tẩy nhà bếp,
Nước lau kính
(Làm vỡ đồ nhựa.)

Kiểm hoặc
kiểm nhẹ



Bàn chải cứng,
bọt biển đánh bóng



Chất tẩy rửa,
Bột xà phòng



Ét xăng,
chất pha loãng,
cồn, axit, dầu hỏa



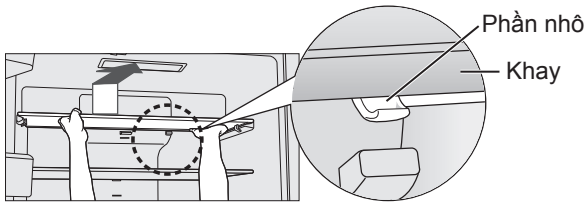
Nước nóng

Khay/Giá tiện lợi 1-2 (làm bằng thủy tinh)

Ba tháng một lần

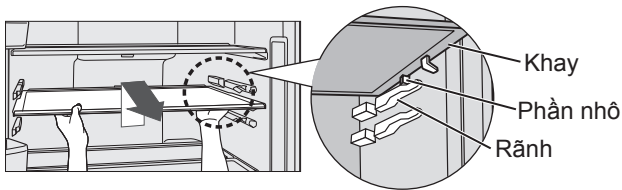
■ Khay (Giá trên cửa tủ lạnh)

Tháo móc phần nhô ra ở mặt sau của khay và kéo.

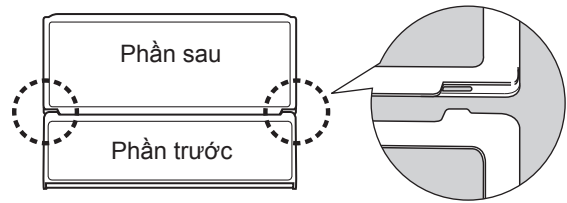


■ Khay (giá thứ 2 từ trên xuống của tủ lạnh)

Nâng mặt sau của khay lên và kéo về phía trước. Khi phần nhô của khay được tháo khỏi rãnh, nghiêng khay và đưa ra ngoài.

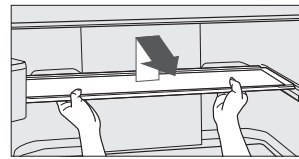


■ Tháo móc phần nhô ra ở mặt trước của giá tiện lợi 1-2 và kéo.



■ Phần sau của giá tiện lợi 1-2

- ① Tháo phần trước (tham khảo hình ở trên).
- ② Nâng nhẹ phần sau và kéo.



Lắp phần sau của giá tiện lợi 1-2 sao cho lỗ trên phần sau này hướng về phía bạn.

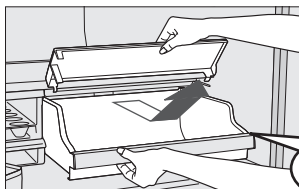
Chú ý

- Giá phân chia không thể tháo được. Không được tháo giá phân chia khi bạn vệ sinh.
- Khay, giá tiện lợi 1-2 và giá phân chia được làm bằng thủy tinh và nặng. Vui lòng cầm cẩn thận để tránh làm rơi và gây bất kỳ hư hỏng hoặc thương tích nào. Khi gắn khay, giữ phần nhô ra của khay hướng xuống và lắp chặt.

Hộp (Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm)/Khay trứng/Khay đựng vật nhỏ

Ba tháng một lần

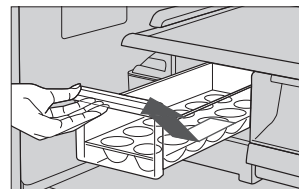
■ Hộp (Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm)



Kéo hộp ra hết cỡ, nâng phần trước lên rồi kéo ra theo một góc và giữ nắp trên của hộp.

Có thể tháo tấm nhôm* ra được.

■ Khay trứng/Khay đựng vật nhỏ



Kéo hộp ra hết cỡ, và kéo ra theo một góc trong khi nâng phần trước.

Chú ý

- Hãy lấy hộp ra trước khi tháo tấm nhôm. Nếu rửa tấm nhôm bằng nước, hãy lắp lại sau khi đã để ráo nước và lau khô những giọt nước còn lại.
- *Chỉ NR-F610GT-X2 mới có tấm nhôm.
- Không thể tháo giá phân chia đặt giữa hai bên khay trứng và khay đựng vật nhỏ. Không được tháo các giá phân chia khi bạn vệ sinh.

Giá trên cánh tủ/Giá để chai lọ

Ba tháng một lần

■ Tháo

Vỗ phía dưới của giá hướng lên hoặc trượt lần lượt bên trái và bên phải của giá lớn hướng lên, và nâng lên từ từ. (Đã được gắn chặt)

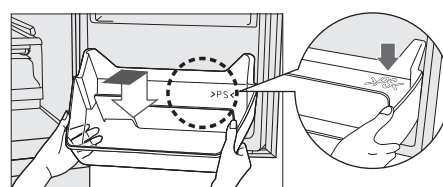
- Tháo giá rời trước khi tháo giá đựng chai lọ.



■ Lắp lại

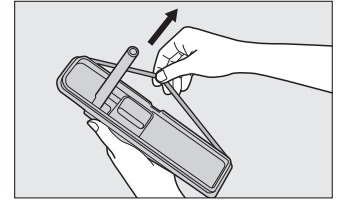
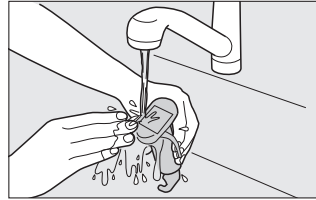
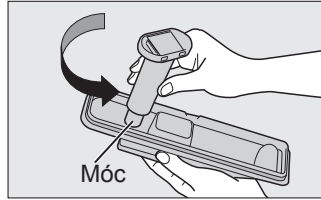
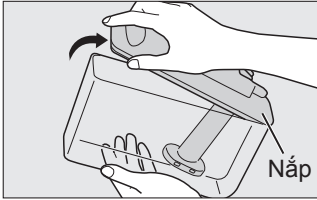
Đặt mỗi giá nằm ngang, theo dấu [PS] bên phải, và đẩy xuống vị trí thích hợp.

- Tháo giá rời trước khi tháo giá đựng chai lọ.



Bình cấp nước/Bộ lọc sạch**Một tuần một lần**

- ① Tháo nắp và vệ sinh bình cấp nước bằng nước.
- ② Xoay bộ lọc sạch nước để mở móc và tháo ra.
- ③ Rửa nhẹ bộ lọc sạch nước.
- ④ Tháo dải đệm quanh viền bộ lọc từ đằng sau. Vệ sinh với nước.

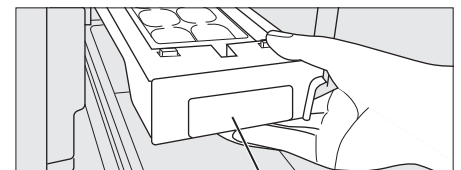
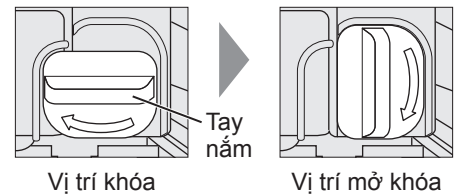


⑤ Lắp bộ lọc sạch nước và gắn kín.

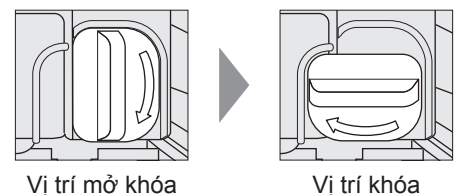
- Bạn nên thay bộ lọc sạch ba năm một lần.
(Phụ tùng bán riêng: CNR MJ-108850) (T. 27)
- Nếu có vạch chia mực nước trên bộ lọc sạch, đá có thể sẽ không được làm đúng cách.

Khay làm đá rửa được (Bên trong ngăn đá)**Một hoặc hai lần trong một năm****■ Tháo và rửa khay làm đá.**

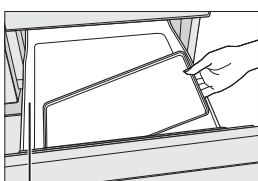
- ① Nhấn nút [AUTO ICE OFF] trong 3 giây và dừng làm đá.
(Đèn bật. T. 15)
 - ② Xoay tay nắm trong ngăn đá vào vị trí mở khóa.
 - ③ Kéo phần nhỏ về phía trước để lấy khay làm đá ra.
 - ④ Vệ sinh với nước. Không được lấy bọt biển, v.v... chà lên bề mặt.
(Nếu khay làm đá bị xước, đá sẽ không được thả ra đúng cách, dẫn đến hư khay đá.)
- Khay làm đá và khung không thể tách rời.
 - Không được sử dụng máy rửa chén-máy sấy.

**■ Lắp đặt**

- ① Đẩy khay làm đá vào cho tới khi nghe thấy tiếng khóa.
 - ② Xoay tay nắm vào vị trí khóa.
Không thể làm đá nếu khay làm đá chưa được khóa.
 - ③ Nhấn nút [AUTO ICE OFF] trong 3 giây và bắt đầu làm đá lại.
(Đèn tắt. T. 15)
- Đá không được làm ra cho đến khi hủy [AUTO ICE OFF].
 - Không đổ nước trực tiếp vào khay làm đá sau khi vệ sinh.
(Điều này có thể làm cho các viên đá dính với nhau hoặc gây hỏng.)

**Hộp (Ngăn đá/Ngăn làm đông nhanh/Ngăn đông/Ngăn rau quả)****Ba tháng một lần****Kéo ra theo một góc**

Kéo cánh tủ ra hết cỡ, và kéo ra theo một góc trong khi nâng phần trước.

**Tháo tấm nhôm**

Khi lắp tấm nhôm, đặt ở mặt trước phần nhô ra.

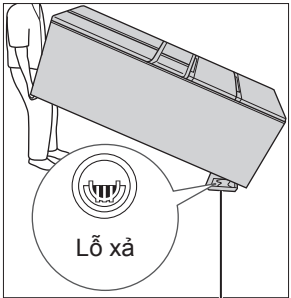
Phần nhô

Yêu cầu

- Các phần tiếp xúc của rãnh kéo được phủ dầu bôi trơn. Không được lau lớp dầu này đi.
- Khi hộp trên cùng trong ngăn đông hoặc hộp rau quả nhỏ được tháo ra, hãy lắp vào bằng cách đặt chữ “手前 FRONT” được viết trên đáy của hộp ở mặt trước.
- Không chạm tay ướt vào tấm Làm đông nhanh, chẳng hạn như khi vệ sinh tấm này.
(Có thể gây chấn thương lạnh)
- Khi rửa hộp và tấm nhôm, lắp lại sau khi đã để ráo nước và lau những giọt nước còn lại.

Trong những trường hợp này?

Mất điện.	● Đóng các cánh tủ và không cất thêm thực phẩm. ● [FRESH FREEZING] và [QUICK ICE MAKING] dừng. Đặt chức năng này một lần nữa để sử dụng chúng.
Phích cắm điện bị rút ra.	● Đợi ít nhất 7 phút, sau đó cắm phích cắm điện. (Nếu cắm ngay phích cắm điện, máy nén khí sẽ bị quá tải, có thể gây hỏng chức năng.)
Tủ lạnh không được sử dụng trong một thời gian dài.	● Đưa tất cả thực phẩm và đồ uống ra ngoài, sau đó vệ sinh tủ lạnh. ① Rút phích cắm điện. ② Vệ sinh các ngăn và khay làm đá. (T. 18 đến T. 19) ③ Để cánh tủ mở trong hai đến ba ngày để các ngăn khô. (Khi các ngăn chưa khô thì có thể gây ẩm mốc hoặc có mùi khó chịu.)
Đèn buồng tủ lạnh không bật. Vỏ chụp đèn bị vỡ.	● Khi thay đèn buồng tủ lạnh, vui lòng liên hệ với đại lý ủy quyền hoặc trung tâm dịch vụ.
Thủy tinh bị vỡ. (Khay thủy tinh • cánh tủ)	● Khi khay thủy tinh và cánh tủ kính bị vỡ, không nên chạm vào thủy tinh vỡ mà hãy liên hệ ngay với đại lý ủy quyền hoặc trung tâm dịch vụ.
Di chuyển tủ lạnh tiến hoặc lùi.	① Tháo tấm ốp chân, sau đó nâng các chân điều chỉnh. (T. 6) ② Tháo các thiết bị chống lật nhào. (T. 6) ③ Rút phích cắm điện. ④ Di chuyển tủ lạnh theo hướng tiến hoặc lùi. (Dùng nhiều lực để di chuyển tủ lạnh hoặc di chuyển tủ lạnh không theo hướng tiến lùi có thể làm hỏng sàn nhà, vì vậy hãy đặt lên sàn một tấm bảng hoặc vật tương tự.)
Khi bạn di chuyển hoặc vận chuyển tủ lạnh.	● Không vận chuyển tủ lạnh ở tư thế nằm ngang. (Làm như vậy có thể gây hỏng tủ lạnh.) ● Đưa thực phẩm và đồ uống trong tất cả các ngăn ra ngoài, đồng thời đổ nước và đá còn lại đi. Sau đó, di chuyển tủ lạnh khi có sự tham gia của ít nhất hai người. ① Đưa thực phẩm và đồ uống trong tất cả các ngăn ra ngoài, đồng thời đổ nước trong bình cấp nước đi. ② Dừng chức năng làm đá tự động. (T. 15) ③ Vệ sinh khay làm đá. (T. 19) ④ Tháo đỉnh vít của tấm ốp chân trong các chân điều chỉnh. (T. 6) (Tháo tấm ốp chân trước khi vận chuyển tủ lạnh.) ⑤ Tháo các thiết bị chống lật nhào. ⑥ Rút phích cắm điện. ⑦ Đặt một chiếc chậu vào bên dưới lỗ xả. Nước có thể tràn ra. Đặt một miếng vải, v.v... xuống dưới và xung quanh chậu. ⑧ Nghiêng tủ lạnh ra đằng sau để xả nước từ lỗ xả. (Để tránh nước rò rỉ ra ngoài, từ từ nghiêng tủ lạnh trở lại.) ⑨ Khi di chuyển tủ lạnh, hãy đặt tấm bảo vệ, v.v... trên đường đi vì có thể vẫn còn nước trong đĩa bay hơi.



(Đồ chứa có chiều cao 2 cm hoặc thấp hơn)

Chú ý

- Nếu vẫn còn tuyết trên thiết bị làm mát (không nhìn thấy từ bên ngoài) trong tủ lạnh, nước có thể tràn ra khi di chuyển tủ lạnh.
(Mất khoảng 15 giờ để tuyết trên thiết bị làm mát tan ra sau khi rút phích cắm điện của tủ lạnh.)

Bộ làm đá tự động không được sử dụng trong một thời gian dài.

→ **Khi bắt đầu sử dụng lại bộ làm đá tự động, hãy tắt chức năng "AUTO ICE OFF". (T. 15)**

● **Dừng làm đá khi bình cấp nước trống, sau đó vệ sinh bộ làm đá.**

① **Đổ nước trong bình cấp nước đi.**

② **Nhấn nút [AUTO ICE OFF] trong 3 giây và dừng làm đá.**

(T. 15)

(Đèn bật.)

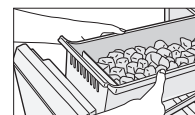
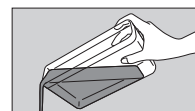
③ **Bỏ đá được trữ trong khay làm đá và hộp trữ đá đi.**

- Khi đá được trữ trong thời gian dài, viên đá trở nên tròn hoặc bị dính do trạng thái chuyển đổi từ rắn sang hơi.

④ **Rửa hộp trữ đá, thìa xúc đá và bình cấp nước.**

Lau sạch nước và đặt những đồ này về vị trí ban đầu.

- Bộ lọc sạch nước trong bình nước có chứa nước. Để khô bộ lọc đúng cách.



Nếu tủ lạnh có những âm thanh hoặc chỉ báo sau

Chuông báo sẽ tạo ra tiếng bíp và đèn buồng tủ lạnh sẽ nhấp nháy (LED), và chữ "U" cũng như số "10" sẽ được hiển thị luân phiên trên vùng chỉ báo lưu ý.



Ngăn lạnh, ngăn đá hoặc ngăn đông đang mở.

Đóng cánh tủ mở.

	Chuông báo	Đèn buồng tủ lạnh (LED)
1 phút sau	Hai tiếng bíp	Nhấp nháy một lần
3 phút sau	Hai lần kêu hai tiếng bíp	Nhấp nháy hai lần
5 phút sau	Liên tục kêu hai tiếng bíp	Nhấp nháy ba lần
Lâu hơn 5 phút	Liên tục kêu hai tiếng bíp	Nhấp nháy ba lần sau mỗi 2 phút

Chữ "H" và một số được hiển thị luân phiên trên vùng chỉ báo lưu ý.
"Ví dụ"



Có thể đã xảy ra hiện tượng bất thường.

Nếu chỉ báo xuất hiện, vui lòng liên hệ với đại lý để được tư vấn.

"dd" được hiển thị trên vùng chỉ báo lưu ý.



Tủ lạnh đang trong chế độ chạy thử.

- Hoạt động làm mát bị dừng lại.
- Đèn bên trong tủ lạnh nhấp nháy bật trong 5 giây và tắt trong 1 giây.

Hủy chế độ chạy thử.

- ① Mở cánh tủ của ngăn lạnh, ngăn đá và ngăn đông.
- ② Nhấn nút [FREEZER] trên bảng điều khiển ít nhất trong 10 giây.
- ③ Đóng cánh tủ của ngăn lạnh, ngăn đá và ngăn đông.

Cài đặt phù hợp với sở thích của bạn

Để điều chỉnh nhiệt độ chi tiết hơn

■ Nhiệt độ cho ngăn lạnh và ngăn đông có thể được đặt thành 9 mức, chi tiết hơn so với “1”, “2” và “3”.
(ECO NAVI không hoạt động khi nhiệt độ được điều chỉnh chi tiết.)

Đối với ngăn lạnh

Quy trình cài đặt

- ① Cài đặt nhiệt độ trong tủ lạnh ở mức cài đặt “ 1 ”.
- ② Nhấn nút [FRIDGE] trên bảng điều khiển ít nhất trong 10 giây.
(Có một tiếng bíp và đèn [2] bật, sau đó đèn [1] (mức 1) bật sau 10 giây.)
- ③ Nhấn nút [FRIDGE] và chọn mức theo lựa chọn của bạn.
(Mức độ cao lên mỗi khi nhấn nút [FRIDGE].)
Nếu nhấn nút [FRIDGE] đến khi mức 9 được cài đặt (đèn [3] bật), cài đặt sẽ trở lại mức “ 1 ” (Đèn [1] bật).

Quy trình hủy

- ① Cài đặt nhiệt độ trong tủ lạnh ở mức cài đặt “ 1 ”.
- ② Nhấn nút [FRIDGE] trên bảng điều khiển ít nhất trong 10 giây.
(Có một tiếng bíp, sau đó đèn [1] bật và đèn [2] nhấp nháy.)
- ③ Hủy cài đặt nhiệt độ chi tiết đã hoàn tất.
Cài đặt nhiệt độ phù hợp với nhiệt độ thường sử dụng.

ECO NAVI không hoạt động ngay cả khi cài đặt nhiệt độ là “2”.

Cài đặt	Mức	Đèn
“ 3 ”	9	1 2 3
	8	1 2 3
	7	1 2 3
	6	1 2 3
	5	1 2 3
	4	1 2 3
	3	1 2 3
	2	1 2 3
	1	1 2 3
Trạng thái đèn		
Bật Nhấp nháy Tắt		

Đối với ngăn đông

Thực hiện những bước ① ~ ③ trên bằng cách nhấn nút [FREEZER] thay vì nút [FRIDGE].

- Nhiệt độ trong ngăn chọn Ướt lạnh/Đông mềm không thể điều chỉnh chi tiết.
- Cài như vậy khi không có chỉ báo trên vùng chỉ báo lưu ý.

Để tắt đèn ECO NAVI

■ Đèn ECO NAVI có thể bị tắt trong quá trình hoạt động ECO NAVI.
(Cài như vậy khi không có chỉ báo trên vùng chỉ báo lưu ý, đồng thời ngăn đông và ngăn lạnh được đặt ở “ 2 ”.)

Quy trình cài đặt

Mở cánh tủ trái của ngăn lạnh và nhấn nút [FRIDGE] ít nhất trong 3 giây.

Có một tiếng bíp, đèn ECO NAVI nhấp nháy, và cài đặt đã được hoàn tất.
(Sau một lúc, đèn ECO NAVI sẽ tắt.)

- Hoạt động ECO NAVI được thực hiện ngay cả khi cài đặt ở trên được cài.

Quy trình hủy

Mở cánh tủ trái của ngăn lạnh và nhấn nút [FRIDGE] ít nhất trong 3 giây.

Có một tiếng bíp, sau đó đèn ECO NAVI bật trong 3 giây, và việc hủy cài đặt được hoàn tất.
(Sau một lúc, đèn ECO NAVI sẽ tắt. Tuy nhiên, đèn sẽ vẫn sáng trong quá trình hoạt động ECO NAVI.)

Khắc phục

Nếu bạn cảm thấy tủ lạnh không còn hoạt động đúng cách, trước hết hãy kiểm tra những điểm sau đây. Nếu vẫn còn bị trục trặc, hãy rút phích cắm điện ra và liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền.

Các âm thanh sau không phải là hiện tượng bất thường.

Từ bên trong tủ lạnh.

- Tiếng tách tách
Tiếng của các bộ phận đang giãn nở hoặc co lại do thay đổi nhiệt độ.
- Tiếng vù vù
Tiếng quạt quay.
- Tiếng loảng xoảng
Tiếng các chai lọ ở giá trên cánh tủ đang rung do hoạt động của máy nén khí.

Từ ngăn đá và bình cấp nước.

- Tiếng vo vo, lạch cạch và vỡ bọt
Âm thanh được tạo ra khi bộ làm đá tự động thả đá và nước được cấp.

Khi cánh tủ ngăn đông mở.

- Tiếng xì xì
Âm thanh của nước đang bị bốc hơi do bộ gia nhiệt trong quá trình rã đông.
- Tiếng cộc cộc
- Tiếng ục ục
Âm thanh được tạo ra từ rãnh ngăn kéo khi mở/đóng ngăn kéo.

Từ phần trên của lưng tủ lạnh.

- Tiếng lạch cạch
Âm thanh này được tạo ra khi các thành phần điện và máy nén khí đang hoạt động.
- Tiếng vù vù
Tiếng máy nén khí đang hoạt động. Độ to của âm thanh tăng và giảm do việc sử dụng ở tốc độ cao được thực hiện để phù hợp với những biến đổi về nhiệt độ.

Từ lưng tủ lạnh.

- Tiếng vỡ bọt, xì xì và tiếng chảy
Âm thanh của chất làm lạnh (khí) đang chảy.

Khi cánh tủ ngăn rau quả mở.

- Tiếng cộc cộc
- Tiếng ục ục
Âm thanh được tạo ra từ rãnh ngăn kéo khi mở/đóng ngăn kéo.

Âm thanh	Tiếng ồn lạch cạch	● Sàn có chắc chắn và bằng phẳng không? (T. 6) ● Hai chân tiếp xúc với sàn và cố định tủ lạnh đúng chưa? (T. 6) ● Có để các mặt bên của tủ lạnh không chạm vào tường hoặc đồ vật xung quanh tủ lạnh không? (T. 6) ● Có để dây nguồn của tủ lạnh không chạm vào tường hoặc đồ vật xung quanh tủ lạnh không? (T. 6)
	Tiếng ồn ảnh hưởng đến bạn	● Máy nén khí hoặc quạt có thể gây ra tiếng ồn khi tủ lạnh đang được làm mát, chẳng hạn như khi tủ lạnh chưa được làm mát sau khi lắp đặt, thường xuyên mở và đóng cánh tủ, nhiệt độ xung quanh tủ lạnh cao, hoặc ngăn Làm đông nhanh được cài đặt là BẬT. Điều này không phải là bất thường. → Khi tủ lạnh đã được làm mát, tiếng ồn sẽ nhỏ dần.
	Có thể nghe thấy tiếng cộc cộc	● Khi dùng lực để đóng cánh tủ hoặc sàn nhà không bằng phẳng, tủ lạnh rung và tạo ra tiếng ồn. Hãy đặt bên dưới tủ lạnh một tấm mỏng để tủ lạnh không bị rung. (T. 6)

Nóng	Nóc tủ lạnh nóng	● Phần cơ giải phóng nhiệt. (T. 6)
	Mặt phía trước (hoặc mặt bên) nóng	● Các bề mặt bên trái và bên phải có thể trở nên nóng để thoát nhiệt được tạo ra khi hệ thống làm lạnh hoạt động. Nhiệt độ có thể đạt 50 °C đến 60 °C (khi nhiệt độ xung quanh là 30 °C) sau khi lắp đặt hoặc trong mùa hè, nhưng đây không phải hiện tượng bất thường.
Hiện thị	Cài đặt nhiệt độ trên bảng điều khiển đang chớp.	● Nhiệt độ của ngăn lạnh hoặc ngăn đông đã được điều chỉnh chi tiết chưa? (T. 22)
Cánh tủ	Cánh tủ sẽ nặng khi mở tủ ngay sau khi đóng tủ.	● Khí đi vào bên trong bị làm mát đột ngột. Áp suất bên trong thấp hơn áp suất khí bên ngoài trong một thời gian ngắn. Các đồ trong ngăn dường như bị “hút”.
	Nam châm không hút vào cánh tủ.	● Cánh tủ được làm bằng thủy tinh. Nam châm không hút được.
Làm đá	Không thể làm đá	● Khi bạn sử dụng tủ lạnh này lần đầu tiên, đá sẽ được làm sau khi bên trong đã đủ lạnh. (Có thể cần 24 giờ hoặc hơn.) ● Chức năng làm đá có bị đặt ở [AUTO ICE OFF] không? ● Bình cấp nước (T. 15) và khay làm đá (T. 19) có được đặt đúng không? ● Có bất kỳ thực phẩm nào trong ngăn trữ đá không? ● Bạn có thường xuyên để vào và lấy ra khay làm đá không? ● Để xác nhận bộ làm đá có đang hoạt động hay không, nhấn nút [AUTO ICE OFF] trong ít nhất 10 giây. Nếu nước trong bình cấp nước giảm xuống, bộ làm đá vẫn đang hoạt động. (Nếu nước tràn vào ngăn trữ đá, hãy lau sạch.)
	Các viên đá không đóng băng bên trong	● Điều khiển nhiệt độ ngăn đông đang được đặt ở mức “1” phải không? → Hãy đặt ở mức “2” hoặc “3”. (T. 8)
	Hình dạng của đá không phải là “hình khối”	● Có các phần lồi ra. → Đó là những phần kết nối bị đóng băng trong khay làm đá. ● Viên đá có hình tròn hoặc dính với các viên đá khác. → Đá đã được trữ trong một khoảng thời gian dài phải không? (Viên đá trở nên tròn hoặc bị dính do trạng thái chuyển đổi từ rắn sang hơi.) ● Đá nhỏ. → Đôi khi tạo ra các viên đá nhỏ khi nước trong bình đã hết.
Mùi	Đá có mùi	● Bạn có vệ sinh bình cấp nước và bộ lọc sạch nước một tuần một lần không? (T. 19) ● Bạn có sử dụng chất tẩy rửa, ét-xăng, chất tẩy trắng nào để vệ sinh không? (T. 19) ● Bộ lọc sạch nước có bị hỏng không? (T. 19) ● Bạn có đặt thức ăn nặng mùi vào các ngăn khác không?
	Bên trong tủ có mùi	● Thức ăn nặng mùi có được bọc kín không? ● Mùi thường dính vào các vách bên trong tủ lạnh. → Nhúng một miếng vải mềm vào nước ấm và vắt ráo nước. Lau vách tủ bằng miếng vải này.

Làm mát	Không lạnh một chút nào	● Có hiện chỉ báo dd trong vùng chỉ báo lưu ý của bảng điều khiển không? (T. 21) ● Khi bạn sử dụng tủ lạnh này lần đầu tiên, cần từ bốn đến 24 giờ hoặc nhiều hơn cho đến khi tủ lạnh bắt đầu lạnh. ● Nguồn cấp điện có sự cố không?
	Không đủ lạnh	● Điều khiển nhiệt độ đang được đặt ở mức “1” phải không? → Hãy đặt ở mức “2”. (T. 8) ● Thực phẩm có chặn đường ra khí lạnh không? (T. 7) ● Tủ lạnh có đang được đặt dưới ánh nắng mặt trời trực tiếp hoặc có đang ở gần thiết bị nhiệt nào không? (T. 6) ● Có đủ không gian an toàn xung quanh tủ lạnh không? (T. 6) ● Bạn có cất đồ nóng, mở cánh tủ thường xuyên hay cất quá nhiều thực phẩm không?
	Tuyết và sương	Ngăn đông/Ngăn lạnh ● Tình trạng này xảy ra khi độ ẩm cao, cánh tủ mở trong một thời gian dài hoặc mở thường xuyên. ● Cánh tủ mở nhẹ do một trụ ống hoặc vật tương tự bị kẹt ở trong hay có cất quá nhiều thực phẩm trong tủ lạnh không? Bên ngoài tủ lạnh ● Có thể xảy ra khi sử dụng [FRESH FREEZING] liên tiếp trong điều kiện độ ẩm cao. → Chỉ cần lau bằng vải khô.
	Thực phẩm bị đóng băng	● Điều khiển nhiệt độ đang được đặt ở mức “3” phải không? → Hãy đặt ở mức “2”. (T. 8) ● Nhiệt độ xung quanh là 5 °C hoặc thấp hơn phải không? → Hãy đặt ở mức “1”. (T. 8) ● Bạn đã đặt thực phẩm có hàm lượng nước cao gần đường ra khí lạnh trong tủ lạnh (T. 7) hoặc trong ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm phải không?

Hỏi đáp về ECO NAVI

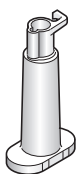
Khi nào ECO NAVI hoạt động?	ECO NAVI tự hoạt động tùy thuộc vào độ sáng xung quanh tủ lạnh, sự thay đổi nhiệt độ trong ngăn, tần suất mở và đóng cánh tủ và sự thay đổi khối lượng lưu trữ. (Đèn ECO NAVI sáng trong quá trình hoạt động ECO NAVI.)
Đèn ECO NAVI nhấp nháy chậm	Biểu thị ECO NAVI đang phát hiện sự thay đổi khối lượng bảo quản sau khi đóng cánh tủ của ngăn lạnh. (Trong khoảng 15 giây.)
Đèn ECO NAVI không sáng (ECO NAVI không hoạt động)	- ECO NAVI hoạt động chỉ khi cài đặt nhiệt độ là "2" cho cả ngăn đông và ngăn lạnh. (Cài đặt nhiệt độ của Ngăn chọn Ướt lạnh/Đông mềm không kết nối với hoạt động ECO NAVI.) - Khi nhiệt độ được điều chỉnh chi tiết, ECO NAVI sẽ không hoạt động. (T. 22) - Trong quá trình hoạt động FRESH FREEZING và QUICK ICE MAKING, ECO NAVI sẽ không hoạt động. - Nếu "U" hoặc "H" hiển thị trên chỉ báo lưu ý, ECO NAVI sẽ không hoạt động. - ECO NAVI sẽ không hoạt động cho đến khi tủ lạnh đã đủ lạnh. - Bạn không thể bắt buộc ECO NAVI hoạt động ngay cả khi bạn muốn. - Khi bạn đặt đèn ECO NAVI là TẮT, đèn sẽ không sáng. Hủy cài đặt TẮT đèn ECO NAVI. - ECO NAVI sẽ không hoạt động nếu bạn bảo quản thực phẩm nóng hoặc bạn đóng và mở cánh tủ thường xuyên. - Chức năng học tập có thể vô hiệu hóa hoạt động ECO NAVI trong thời gian ban ngày khi các cánh tủ được mở và đóng thường xuyên, để làm mát tủ lạnh tốt hơn. - Nếu xảy ra mất điện, dữ liệu chức năng học tập thu thập được sẽ bị mất. ECO NAVI sẽ ít khi hoạt động cho đến khi chức năng học tập thu thập đủ dữ liệu.
Đèn ECO NAVI không tắt.	- Khi cảm biến cường độ ánh sáng (T. 9) bị ẩn sau một vật nào đó hoặc bảng bị bẩn hoặc xước, cảm biến có thể không hoạt động đúng cách. - ECO NAVI có thể hoạt động liên tục tùy vào nhiệt độ trong ngăn lạnh hoặc khối lượng lưu trữ ngay cả khi cánh tủ được mở hoặc đóng, nhưng công suất làm mát vẫn được duy trì.
Đèn ECO NAVI sẽ tắt khi cánh tủ không được mở hoặc đóng.	- Khi chức năng rã đông (tự động) bắt đầu trong quá trình hoạt động ECO NAVI, ví dụ, ECO NAVI bị dừng lại để thực hiện hoạt động làm mát thông thường sau khi rã đông. - Chức năng học tập có thể chuyển đổi hoạt động ECO NAVI trở về hoạt động làm mát thông thường.
Đèn ECO NAVI không tắt mặc dù đang bảo quản nhiều thực phẩm.	- Cảm biến lưu trữ (T. 8) chỉ hoạt động trong ngăn lạnh. Khối lượng thực phẩm bảo quản trong ngăn khác ngoài ngăn lạnh có thể không được phát hiện. - Khi thực phẩm bị nhồi nhét bên trong các ngăn, cảm biến có thể không phát hiện sự thay đổi khối lượng bảo quản đúng cách và đèn có thể không tắt. (Đặc biệt khi có nhiều thực phẩm được bảo quản trên khay thủy tinh trên.) - Khi cảm biến lưu trữ (T. 8) bị ẩn sau thực phẩm được bảo quản bên trong các ngăn, cảm biến có thể không phát hiện sự thay đổi khối lượng lưu trữ đúng cách và đèn có thể không tắt.
Đèn ECO NAVI tắt mặc dù đang bảo quản số lượng thực phẩm ít.	- Khi thực phẩm được bảo quản gần cảm biến bảo quản (T. 8), chẳng hạn trên giá thủy tinh hoặc trong giá trên cánh tủ, cảm biến có thể phát hiện nhầm sự thay đổi khối lượng thực phẩm là lượng lớn và đèn có thể tắt. - Khi các cánh tủ được mở/đóng thường xuyên hoặc các cánh tủ bị để mở trong thời gian dài, đèn có thể tắt.

Đặc tính kỹ thuật

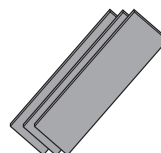
KIỂU	NR-F610GT-X2 NR-F610GT-N2 NR-F610GT-W2	NR-F510GT-X2 NR-F510GT-N2 NR-F510GT-W2
DUNG TÍCH	588 L	489 L
KÍCH THƯỚC BÊN NGOÀI RỘNG×SÂU×CAO	740 mm × 733 mm × 1 828 mm	685 mm × 683 mm × 1 828 mm
TRỌNG LƯỢNG	116 kg / 256 lb	101 kg / 223 lb
ĐIỆN ÁP ĐỊNH MỨC	Được ghi trên nhãn thông báo chất lượng gắn bên trong cánh tủ của ngăn lạnh.	
TẦN SỐ ĐỊNH MỨC		

Thể tích của tủ lạnh này được tính dựa trên TCVN 7828:2013, TCVN 7829:2013.

Phụ tùng bán riêng



Bộ lọc sạch nước cho bình cấp nước (T. 19)
CNR MJ-108850



Bộ tấm điều chỉnh (T. 6)
CNR 79-338120

Panasonic Corporation

Trang web: <http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2015



M0715-0
ARAH0A105110
In tại Nhật Bản